TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG LÔ** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 55/2022/HSST
Ngày 25/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kiên Thành
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Tiến Vinh.
Ông Nguyễn Tiến Dũng.

Thư ký phiên tòa: Ông Nghiêm Xuân Huy - Thẩm tra viên tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Hoàng Miên - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2022 tại hội trường nhà Văn hóa tổ dân phố Lạc Kiều, thị trấn Tam Sơn, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc. Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên toà xét xử lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2022/HSST, ngày 27/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2022/QĐXXST-HS, ngày 11/11/2022 đối với bị cáo:

Triệu Minh Q, sinh năm 1993; Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: thôn N, xã N1, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Triệu Văn C, sinh năm 1965 và con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1971; Vợ: Đỗ Hồng H, sinh năm 2001; Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/9/2022 đến nay, (có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Văn T, sinh năm 1978
Trú tại: TDP B, thị trấn T, huyện Sông Lô, Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1971 và ông Triệu Văn C, sinh năm 1965. Đều trú tại: thôn N, xã N1, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ ngày 11/9/2022, Nguyễn Văn T, trú tại TDP B, thị trấn T, huyện Sông Lô, đang ở nhà thì lên cơn thèm chất ma túy. T lấy điện thoại của mình gọi điện thoại cho Triệu Minh Q trú ở thôn N, xã N1, huyện Sông Lô, hỏi mua 02 gói ma túy heroin với giá 400.000đ. Q đồng ý và hẹn

T đi đến đoạn đường gần trường THCS Nhạo Sơn thuộc thôn N1, xã N1, huyện Sông Lô. Sau đó, T một mình đi bộ đến địa điểm đã hẹn. Gặp Q, T đưa cho Q số tiền 400.000đ gồm 01 tờ tiền mệnh giá 200.000đ và 02 tờ tiền mệnh giá 100.000đ. Q cầm tiền rồi lấy ra 02 gói ma túy heroin được gói trong mảnh túi nilon trong đó 01 gói được gói ngoài bằng giấy bạc bao thuốc lá màu vàng, 01 gói được gói ngoài bằng giấy màu xanh đưa cho T. Sau đó, T đi về khu vực nghĩa trang G thuộc TDP S, thị trấn T, huyện Sông Lô sử dụng hết 02 gói ma túy heroin thì bị lực lượng Công an huyện Sông Lô phát hiện, thu giữ 01 mảnh giấy bạc bao thuốc lá, 01 mảnh giấy màu xanh, 01 xi lanh nhựa loại 03ml đã qua sử dụng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A0, 01 điện thoại di động.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Lô ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Triệu Minh Q về hành vi mua bán trái phép chất ma túy và Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Q. Quá trình bắt giữ, khám xét, thu giữ: 01 gói nhỏ chất cục bột màu trắng được gói ngoài bằng giấy bạc bao thuốc lá màu vàng thu giữ tại nền đường bê tông gần vị trí Q đang đứng, khi thấy lực lượng Công an đến do hoảng sợ nên Q thả xuống đó, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A1; 04 gói nhỏ chất cục bột màu trắng đều được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, đựng chung trong một túi nilon được cất giấu bên trong chiếc giày giả da màu đen bên trái để dưới gầm giường trong phòng ngủ của Q, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A2. Q khai đều là ma túy heroin của Q, mục đích để bán cho các đối tượng nghiện. Ngoài ra thu giữ các vật chứng có liên quan khác.

Ngày 14/9/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Kết luận giám định số 2748/KLGĐ kết luận: *1. Tìm thấy chất ma túy Heroin bám dính bên trong 01 xi lanh nhựa loại 03ml và 01 mảnh giấy bạc bao thuốc lá cùng 01 mảnh giấy màu xanh có trong mẫu ký hiệu A0.*

2. Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1092g (không phẩy một không chín hai gam, không kể bao bì), loại Heroin.

3. Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0, 4455g (không phẩy bốn bốn năm năm gam, không kể bao bì), loại heroin.

Hoàn trả trực tiếp cho cơ quan trưng cầu gồm: Mẫu A0: 01 xi lanh nhựa loại 03ml và 01 mảnh giất bạc bao thuốc lá xùng 01 mảnh giấy màu xanh; mẫu A1 = 0,0584g mẫu, A2 = 0,3945g mẫu và toàn bộ bao gói.

Về nguồn gốc số ma túy heroin bán cho T và số ma túy heroin bị thu giữ, Q khai mua của một người đàn ông tại khu vực đường tàu thành phố Vĩnh Yên, tỉnh

Vĩnh Phúc 07 gói ma túy heroin với giá 1.000.000 đồng vào buổi sáng ngày 11/9/2022. Sau đó, Q đem về nhà, đã bán cho T 02 gói, 05 gói còn lại mục đích nếu ai hỏi mua thì bán để kiếm lời thì bị lực lượng Công an huyện Sông Lô bắt giữ. Do Q không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông bán ma túy cho Q nên Cơ quan điều tra không tiến hành xác minh làm rõ được.

Đối với Nguyễn Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã sử dụng hết số ma túy mua được thì bị bắt giữ. Ngày 19/10/2022, Công an huyện Sông Lô ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Quá trình điều tra ngày 27/9/2022, ông Triệu Văn C (là bố đẻ của Q) đã tự nguyện nộp thay cho Q số tiền 400.000đ mà Q bán ma túy cho T và đã chi tiêu cá nhân hết. Tại phiên tòa ông C không đề nghị Q phải trả lại. Do vậy cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Tại bản cáo trạng số: 53/CT-VKSSL ngày 27/10/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố Triệu Minh Q về tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự và tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, luận tội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Triệu Minh Q phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Triệu Minh Q từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù, Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, ăn năn hối hận, bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại điện viện kiểm sát không có ý kiến tranh luận gì.

Trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo, để bị cáo yên tâm cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Triệu Minh Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 09 giờ ngày 11/9/2022, tại khu vực đường bê tông gần trường THCS Nhạo Sơn thuộc thôn N1, xã N1, huyện Sông Lô, bị cáo có hành vi bán trái phép 02 gói ma túy Heroine cho Nguyễn Văn T với giá 400.000đ, T đã sử dụng hết ngoài ra bị cáo còn có hành vi tàng trữ 0,5547gam ma túy Heroine mục đích bán cho các con nghiện khi bị bắt giữ khám xét khẩn cấp thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người liên quan, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Triệu Minh Q phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù. Do đó bản cáo trạng số: 53/CT-VKSSL ngày 27/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố Triệu Minh Q về tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không bị oan.

[3] Hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự, an ninh ở địa phương nhất là trong giai đoạn hiện nay Đảng và Nhà nước ta có những chủ trương, biện pháp đấu tranh không khoan nhượng đối với các loại tội phạm về ma tuý nhưng trên địa bàn xã Nhạo Sơn nói riêng và huyện Sông Lô nói chung tội phạm về ma tuý diễn biến ngày càng phức tạp và có chiều hướng gia tăng, nó cũng là mầm mống nảy sinh những tội phạm khác như: Trộm cắp, lừa đảo, cướp giật tài sản.....Do vậy cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo có như vậy mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe những kẻ khác góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Về nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự mà bị cáo được hưởng để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, giúp bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật. Đối chiếu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt tù cách ly bị cáo một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, luôn có ý thức chấp hành pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác minh và tại phiên tòa bị cáo xác nhận là người nghiện ma túy, sống phụ thuộc gia đình, không có tài sản riêng có giá trị. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền 400.000đ T mua ma túy của Q, quá trình điều tra và tại phiên tòa ông C (bố đẻ Q) đã nộp thay cho Q đến nay ông C không yêu cầu đề nghị gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định A1 = 0,0584g ma túy heroin, A2 = 0,3945g và toàn bộ bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy "MẪU TRẢ"; 01 xi lanh nhựa loại 03ml, 01 mảnh giấy bạc bao thuốc lá, 01 mảnh giấy màu xanh; 01 chiếc giày giả da màu đen bên trái, đã cũ.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động Iphone vỏ màu bạc, đã cũ, bên trong lắp sim số 0987.721.299 thu giữ của Q và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, vỏ màu xanh, loại bàn phím, đã cũ, bên trong lắp sim số 0876.562.385 thu giữ của T đã dùng liên lạc với nhau để mua bán ma tuý cần tịch thu bán sung quỹ Nhà nước. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 400.000đ T mua ma túy của Q. Trả lại cho Triệu Minh Q 185.000đ không liên quan đến việc bán trái phép chất ma túy nhưng tạm giữ đảm bảo Thi hành án.

Đối với 01 chiếc xe môtô nhãn hiệu Wave α, sơn màu xanh, đã cũ, BKS 88C1-270.98 thu giữ của Q, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của Trả lại bà Nguyễn Thị H (là mẹ đẻ của Q). Việc Q sử dụng xe đi mua bán trái phép chất ma túy bà H không biết nên cần xem xét trả lại cho bà H là phù hợp.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố: Bị cáo Triệu Minh Q phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

2/ Điều luật và hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Phạt: Triệu Minh Q 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11 tháng 9 năm 2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo Q để đảm bảo thi hành án.

3/ Xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định A1 = 0,0584g ma túy heroin, A2 = 0,3945g và toàn bộ bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy "MẪU TRẢ"; 01 xi lanh nhựa loại 03ml, 01 mảnh giấy bạc bao thuốc lá, 01 mảnh giấy màu xanh; 01 chiếc giày giả da màu đen bên trái, đã cũ.

Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Iphone vỏ màu bạc, đã cũ, bên trong lắp sim số 0987.721.299 thu giữ của Q và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, vỏ màu xanh, loại bàn phím, đã cũ, bên trong lắp sim số 0876.562.385 thu giữ của T.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 400.000đ T mua ma túy của Q.

Trả lại cho Triệu Minh Q 185.000đ không liên quan đến việc bán trái phép chất ma túy nhưng tạm giữ đảm bảo Thi hành án.

Trả lại bà Nguyễn Thị H (là mẹ đẻ của Q) 01 chiếc xe môtô nhãn hiệu Wave α, sơn màu xanh, đã cũ, BKS 88C1-270.98 thu giữ của Q. (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/11/2022 của cơ quan Công an huyện Sông Lô với Chi cục thi hành án huyện Sông Lô).

4/ Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Triệu Minh Q phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
-VKSND huyện Sông Lô;
-VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
-TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
-Chi cục THA dân sự huyện Sông Lô;
-Công an huyện Sông Lô;
-UBND xã N;
- Trại giam CA tỉnh;
- Bị cáo; Người có QLNV liên quan;
-Lưu hs; Vp.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Kiên Thành